

Số: 100/NQ-HĐKĐCLGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo ngành Phân tích dữ liệu kinh doanh trình độ đại học
Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 5570/QĐ-BGDĐT ngày 22/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Trung tâm);

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-TTKĐ ngày 01/3/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Hội đồng);

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-TTKĐ ngày 05/3/2024 của Giám đốc Trung tâm về việc thành lập Hội đồng;

Căn cứ Quyết định số 216/QĐ-TTKĐ ngày 03/11/2025 của Giám đốc Trung tâm về việc bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng theo Quyết định số 16/QĐ-TTKĐ ngày 05/3/2024 của Giám đốc Trung tâm;

Căn cứ báo cáo kết quả tự đánh giá và báo cáo kết quả đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Phân tích dữ liệu kinh doanh trình độ đại học, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội ngày 23/11/2025;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại kỳ họp thứ 60, phiên họp 60.2 của Hội đồng về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Phân tích dữ liệu kinh doanh trình độ đại học, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội ngày 23/11/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục của Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Phân tích dữ liệu kinh doanh trình độ đại học, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng theo đúng quy định, quy trình; bảo đảm tính độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục như sau: Số tiêu chí “đạt yêu cầu” là 50 trên tổng số 50 tiêu chí (chiếm 100,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (*Phụ lục I*).

Điều 2. Khuyến nghị Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội thực hiện các giải pháp bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục chương trình đào tạo ngành Phân tích dữ liệu kinh doanh trình độ đại học cho giai đoạn 5 năm tiếp theo dựa trên các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và các khuyến nghị ở Phụ lục II.

Điều 3. Đối chiếu với Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận chương trình đào tạo ngành Phân tích dữ liệu kinh doanh trình độ đại học, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo và đề nghị Giám đốc Trung tâm cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng đối với chương trình đào tạo ngành Phân tích dữ liệu kinh doanh trình độ đại học, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. *N₂*

Nơi nhận:

- Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội;
- Giám đốc TTKĐCLGD;
- HĐKĐCLGD (09);
- Văn phòng (công khai cổng thông tin);
- Phòng ĐGCLGD;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Quỳnh Lam

Lê Ngọc Quỳnh Lam

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH PHÂN TÍCH DỮ LIỆU KINH DOANH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐKĐCLGD ngày 24 tháng 11 năm 2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1	4	4,00	3	100,00
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1	4	4,00	3	100,00
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1	4	4,00	3	100,00
Tiêu chí 3.2	4			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1	4	4,00	3	100,00
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1	4	4,40	5	100,00
Tiêu chí 5.2	5			
Tiêu chí 5.3	4			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	5			
Tiêu chuẩn 6				
Tiêu chí 6.1	4	4,14	7	100,00
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	5			
Tiêu chí 6.7	4			
Tiêu chuẩn 7		4,20	5	100,00

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	5			
Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 8.1	4	4,00	5	100,00
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 9.1	5	4,40	5	100,00
Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	5			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 10.1	4	4,33	6	100,00
Tiêu chí 10.2	5			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	5			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 11.1	4	4,40	5	100,00
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	5			
Tiêu chí 11.5	5			
Đánh giá chung		4,20	50	100,00

H₂

Phụ lục II

KHUYẾN NGHỊ CẢI THIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH PHÂN TÍCH DỮ LIỆU KINH DOANH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

*(Kèm theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐKĐCLGD ngày 24 tháng 11 năm 2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)*

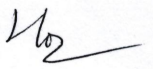
Hoạt động tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Phân tích dữ liệu kinh doanh trình độ đại học tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội được thực hiện bởi Hội đồng tự đánh giá thành lập theo Quyết định số 1019/QĐ-ĐHCN ngày 25/7/2024, dựa trên kế hoạch số 371/KH-ĐHCN ngày 13/8/2024.

Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Phân tích dữ liệu kinh doanh trình độ đại học, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 187/QĐ-TTKĐ ngày 22/9/2025.

Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát sơ bộ tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội vào ngày 25/9/2025 và khảo sát chính thức từ ngày 06-09/10/2025.

Trong giai đoạn đánh giá, chương trình đào tạo ngành Phân tích dữ liệu kinh doanh trình độ đại học có những điểm mạnh nổi bật sau:

- **Về thiết kế chương trình đào tạo và triển khai hoạt động dạy – học:** Mục tiêu của chương trình đào tạo được xác định rõ, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Trường, với mục tiêu giáo dục trong Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra được xây dựng rõ ràng, mạch lạc và thống nhất với mục tiêu chương trình đào tạo được tuyên bố. Phiên bản chương trình đào tạo năm 2020 gồm 10 chuẩn đầu ra xây dựng trên 6 mục tiêu cụ thể; chương trình đào tạo năm 2025 gồm 8 chuẩn đầu ra xây dựng trên 3 mục tiêu cụ thể. Việc xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra thực hiện theo quy trình, hướng dẫn CDIO, có lấy ý kiến các bên liên quan và có đối sánh với một số chương trình đào tạo tương đương trong và ngoài nước. Trường đã ban hành hướng dẫn xây dựng bản mô tả chương trình đào tạo với đầy đủ các nội dung yêu cầu, quy định về trình tự quy trình soạn thảo đề cương học phần với biểu mẫu thống nhất. Bản mô tả chương trình đào tạo năm 2023 có tương đối đầy đủ các nội dung, được lưu giữ bản cứng tại Trường Kinh tế và Phòng Đào tạo. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên các mục tiêu và chuẩn đầu ra các học phần và được xây dựng điều chỉnh dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm; có cấu trúc nội dung và trình tự logic và cập nhật, bảo đảm tích hợp của các khối kiến thức và được điều chỉnh trong phiên bản 2025, có tham chiếu một số chương trình tương tự ở các trường trong và ngoài nước. Các hoạt động giảng dạy thể hiện trong đề cương học phần cơ bản bảo đảm đạt



được chuẩn đầu ra. Các hoạt động giảng dạy được thực hiện phong phú và đa dạng, hướng tới mục tiêu giáo dục của Trường và của chương trình và góp phần đạt được các chuẩn đầu ra tuyên bố. Phương pháp dạy học đa dạng, được cập nhật khi chương trình đào tạo được rà soát, điều chỉnh theo hướng tăng tính thực tế và tính tích cực của người học trong học tập. Trường có đầy đủ các quy định về kết quả đánh giá kết quả học tập của người học và được điều chỉnh cập nhật, chính thức hóa. Các phương pháp, công cụ kết quả đánh giá về cơ bản được đa dạng hóa nhằm đánh giá các học phần ở mức độ đạt được các chuẩn đầu ra. Hệ thống tra cứu bài thi của người học hoạt động hiệu quả trong công tác hỗ trợ người học xem lại và khiếu nại kết quả.

- **Về nguồn lực:** Công tác quản lý và phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên được thực hiện một cách hệ thống và minh bạch, thể hiện qua khung quy định đồng bộ từ quy hoạch, tuyển dụng đến quản trị hiệu suất. Các chính sách phát triển chuyên môn đã mang lại hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng học thuật. Đặc biệt, công tác quản trị trong đào tạo và nghiên cứu khoa học được thực hiện chặt chẽ, kết hợp với chính sách khen thưởng hiệu quả, đã tạo động lực thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học tăng trưởng trong giai đoạn đánh giá. Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội đã xây dựng Chiến lược phát triển giai đoạn 2021–2025, tầm nhìn 2030 và ban hành nhiều văn bản quy định vị trí việc làm, tiêu chuẩn, chế độ làm việc của viên chức và người lao động. Công tác khảo sát, lập kế hoạch tuyển dụng được thực hiện thường xuyên, đảm bảo đủ nhân lực phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và hoạt động cộng đồng. Trường có quy định rõ về tiêu chuẩn, quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm và điều chuyển nhân viên; thông tin được công khai minh bạch. Trường đã ban hành quy định, xây dựng tiêu chí và quy trình đánh giá năng lực theo KPIs, ứng dụng phần mềm quản lý điện tử từ năm 2025. Quy trình đảm bảo minh bạch và công bằng. Trường ban hành quy định về đào tạo, bồi dưỡng viên chức và người lao động; tổ chức khảo sát nhu cầu, thực hiện nhiều khóa đào tạo ngắn hạn hằng năm. Trường thực hiện đánh giá hiệu quả công việc định kỳ, có chính sách khen thưởng, tạo động lực cho nhân viên. Chính sách tuyển sinh đa dạng và minh bạch được công khai qua nhiều hình thức và kênh thông tin. Tiêu chí và phương thức tuyển sinh được xác lập rõ ràng và được rà soát hằng năm. Hệ thống giám sát học tập hiện đại dựa trên nền tảng công nghệ thông tin, phân công cho nhiều đơn vị và cá nhân thực hiện. Các hoạt động văn hóa, thể thao, sinh hoạt học thuật được triển khai thực hiện theo quy định, được tổng kết và đánh giá, cải tiến hằng năm. Trường có 3 cơ sở với tổng diện tích gần 50 ha, 500 giảng đường, hơn 200 phòng thí nghiệm và xưởng thực hành hiện đại, đảm bảo diện tích/người học đạt chuẩn. Trường Kinh tế được trang bị đầy đủ phòng làm việc, phòng học, phòng thí nghiệm/thực hành, trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và thực hành cho ngành Phân tích dữ liệu kinh doanh. Các phòng được trang

H₂

bị đầy đủ bàn ghế, chiếu sáng, điều hòa, thiết bị văn phòng, internet phục vụ đào tạo và nghiên cứu. Thư viện dùng chung có tổng diện tích hơn 6.400 m², 3.000 chỗ ngồi, 12 phòng đọc, 14 phòng chức năng, mở cửa linh hoạt. Học liệu phong phú, được liên thông với đề cương học phần và cập nhật thường xuyên. Hệ thống quản lý thư viện hiện đại, truy cập 24/7. Các phòng thí nghiệm và thực hành được trang bị đầy đủ, bảo dưỡng định kỳ, có cán bộ phụ trách, phần mềm bản quyền và quy trình quản lý hiệu quả. Hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, hạ tầng mạng phủ khắp, hỗ trợ đào tạo và nghiên cứu khoa học. Hệ thống đại học điện tử giúp các hoạt động quản lý, lưu trữ thông tin, phân tích, đánh giá hiệu quả cho các công tác quản trị, đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Trường có quy định và đội ngũ chuyên trách về an toàn, sức khỏe, môi trường; hệ thống cơ sở vật chất an toàn, diễn tập phòng cháy chữa cháy định kỳ, trung tâm y tế hoạt động hiệu quả.

- **Về nâng cao chất lượng và kết quả đầu ra:** Trường đã xây dựng hệ thống khảo sát, triển khai quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học trên hệ thống đại học điện tử của Trường. Trường đánh giá mức độ phù hợp của phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra đánh giá thông qua kết quả phân tích kết quả học tập của người học đối với các học phần; tổ chức thực hiện quy trình kết quả đánh giá kết quả học tập một cách có hệ thống, đồng bộ, chặt chẽ và phù hợp với chuẩn đầu ra. Công tác khảo sát các bên liên quan đã được chuẩn hóa về quy định và quy trình. Dữ liệu về đào tạo người học, bao gồm số liệu về tốt nghiệp, thời học, thời gian tốt nghiệp trung bình theo từng năm học được quản lý, theo dõi, giám sát, sử dụng hệ thống đại học điện tử. Trường đã thực hiện phân tích các chỉ số đầu ra về đào tạo để phục vụ quản lý, cải tiến chất lượng. Nhiều hoạt động hỗ trợ người học được triển khai để giảm tỉ lệ thôi học, giảm thời gian tốt nghiệp trung bình. Trường đã triển khai các hoạt động hỗ trợ người học có việc làm và có việc làm đúng ngành đào tạo. Ngành Phân tích dữ liệu kinh doanh có 107 người học tham gia nghiên cứu khoa học với 24 đề tài nghiên cứu khoa học, 06 bài báo khoa học, 17 giải thưởng cấp Trường, 55 dự án khởi nghiệp và 231 lượt người học tham gia các hội thảo, hội nghị, tập huấn khoa học. Trường đã triển khai hệ thống khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan trực tuyến và trực tiếp, đã sử dụng kết quả khảo sát để cải tiến chất lượng.

Bên cạnh những mặt mạnh, Hội đồng khuyến nghị Trường, Khoa cải thiện chất lượng chương trình đào tạo ngành Phân tích dữ liệu kinh doanh trình độ đại học như sau:

1. Rà soát, phát biểu lại mục tiêu chung của chương trình đào tạo đảm bảo cô đọng, đủ ý và mang được đặc điểm riêng biệt của chương trình; rà soát các mục tiêu cụ thể, tách biệt với các chuẩn đầu ra; rà soát lại các chuẩn đầu ra và các tiêu chí đánh giá.



Handwritten signature

Nâng cao hiệu quả khảo sát, lấy ý kiến các bên liên quan trong điều chỉnh mục tiêu, chuẩn đầu ra chương trình đào tạo các lần sau. Cải thiện việc công khai mục tiêu, chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trên trang thông tin điện tử của Trường và các hình thức khác nhau.

2. Bổ sung thông tin cho bản mô tả chương trình đào tạo, tích hợp các thông tin đầy đủ, chi tiết, cập nhật vào đề cương học phần và đa dạng hoá hình thức công khai, đặc biệt trên trang thông tin điện tử của Trường.

3. Rà soát lại “Ma trận phân bổ chuẩn đầu ra học phần”/“ma trận phát triển kỹ năng”, bảo đảm sự thống nhất giữa ma trận với kế hoạch giảng dạy và lộ trình phát triển kiến thức trong chương trình dạy học; thể hiện tường minh hơn mức độ đóng góp của các học phần vào chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và sự phát triển mức độ đóng góp này theo tiến trình giảng dạy qua các học kỳ. Trong lần điều chỉnh tới, Trường rà soát bổ sung các học phần nền tảng của kinh doanh, đưa vào học phần bắt buộc, xác định rõ các học phần tiên quyết cho các học phần thực sự cốt lõi; bổ sung thêm bài tập và thực hành trong các học phần chuyên môn; mở rộng và nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến các bên liên quan về chương trình dạy học.

4. Có kế hoạch đánh giá hiệu quả truyền tải triết lý giáo dục rộng rãi đến người học và cán bộ, giảng viên và vào các chương trình đào tạo. Lần điều chỉnh tới Trường cần chú trọng hơn trong việc tăng cường các phương pháp dạy học nâng cao khả năng học tập suốt đời. Rà soát điều chỉnh phương pháp dạy, phương pháp học và ma trận đóng góp của các phương pháp này cho chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trong các đề cương học phần.

5. Thường xuyên và chủ động đánh giá hiệu quả, tính khoa học và công bằng, chính xác của kết quả đánh giá hiện tại thông qua lấy ý kiến phản hồi của người học. Phương pháp kết quả đánh giá cần đa dạng hơn nữa theo hướng khuyến khích tính phân tích để đo lường sát các chuẩn đầu ra về phân tích, đánh giá. Có quy định công khai đáp án thi sau khi có kết quả thi.

6. Xây dựng và ban hành khung tiêu chuẩn hoàn chỉnh cho hoạt động phục vụ cộng đồng và tích hợp vào hệ thống đánh giá hiệu suất chung của giảng viên. Thiết lập khung năng lực và lộ trình phát triển giảng viên căn cứ trên năng lực triển khai hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng và thực hiện đánh giá năng lực định kỳ làm căn cứ xây dựng kế hoạch phát triển cá nhân. Đánh giá các chính sách quản trị theo kết quả công việc để có cơ sở cải tiến nhằm thu hút và giữ chân giảng viên có năng lực. Triển khai hoạt động đối sánh kết quả nghiên cứu khoa học để xác định vị thế và đề ra các mục tiêu phát triển mang tính chiến lược. Đầu tư trọng điểm vào các dự

HÀNG
NG T
M ĐỊNH
LƯU
O DƯ

112

án và nhóm nghiên cứu ưu tiên để có được thêm đề tài cấp Nhà nước, cấp Bộ và để đạt được kết quả nghiên cứu giá trị cao hơn.

7. Hoàn thiện kế hoạch nhân sự theo thực tiễn; định kỳ cập nhật Đề án vị trí việc làm. Cụ thể hóa tiêu chí năng lực theo từng nhóm công việc, bổ sung đánh giá dựa trên phản hồi của bên liên quan. Duy trì khảo sát nhu cầu, tiếp tục bồi dưỡng gắn với yêu cầu thực tế, đánh giá hiệu quả dựa trên mức độ hài lòng của các bên liên quan. Hoàn thiện hệ thống tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ nhân viên hỗ trợ, hướng dẫn và kiểm tra việc xây dựng kế hoạch cá nhân, gắn đánh giá kết quả với hệ thống tiêu chí đánh giá năng lực, định hướng đào tạo và khen thưởng.

8. Tăng số lượng và đối tượng các bên liên quan số lượng và đối tượng các bên liên quan tham gia góp ý cho việc xây dựng chính sách, tiêu chí và phương thức tuyển sinh. Tiếp tục đầu tư vào năng lực phân tích dữ liệu lớn (big data) về người học, phân tích và dự báo nhu cầu nhân lực hỗ trợ công tác tuyển sinh, theo dõi và phân tích kết quả học tập của người học theo từng phương thức tuyển sinh và tổ hợp môn thi nhằm có chiến lược lựa chọn và điều chỉnh phương thức tuyển sinh giúp gia tăng chất lượng tuyển sinh. Ban hành quy định chính thức về công tác cố vấn học tập để chuẩn hoá nhiệm vụ và quyền hạn của cố vấn học tập trong việc giám sát và tư vấn người học hiệu quả. Xây dựng và triển khai dịch vụ tư vấn tâm lý chuyên nghiệp.

9. Nâng cấp, thay mới thiết bị, cải thiện chất lượng phòng học và phòng làm việc. Bổ sung thiết bị truy cập trực tuyến, tăng cường phối hợp cập nhật học liệu. Rà soát, nâng cấp hệ thống wifi, máy tính dùng chung; tăng cường tập huấn năng lực sử dụng công nghệ thông tin. Điều chỉnh lịch sử dụng, tăng cường phần mềm chuyên dụng và hiệu quả khai thác thiết bị. Khảo sát nhu cầu người khuyết tật, đầu tư cải thiện các tiện ích tiếp cận.

10. Tăng cường hiệu quả hoạt động lấy ý kiến bên liên quan để cải tiến chương trình dạy học thông qua việc lựa chọn đối tượng bên liên quan; có các biện pháp phù hợp trong việc duy trì, gắn kết với các bên liên quan, và có cơ chế đảm bảo chất lượng trong việc sử dụng thông tin phản hồi của các bên liên quan để cập nhật chuẩn đầu ra và chương trình dạy học. Định kỳ giám sát và đánh giá tính hiệu quả của việc ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học trong đào tạo để có những chính sách khuyến khích, ưu tiên đầu tư phù hợp và cải tiến liên tục hoạt động này. Tăng cường hơn nữa việc cải thiện chất lượng wifi để phục vụ tốt hơn nhu cầu của người học.

11. Triển khai đối sánh tỉ lệ thôi học, tỉ lệ tốt nghiệp của chương trình đào tạo với chương trình đào tạo tương ứng của các cơ sở giáo dục trong và ngoài nước. Tổ chức tổng kết, chia sẻ các thực hành tốt có hệ thống để hỗ trợ người học rút ngắn thời gian tốt

H₂

nghiệp và giảm tỉ lệ thôi học. Theo dõi, đánh giá hiệu quả của các hoạt động hỗ trợ thông tin việc làm cho người học. Tiếp tục hoàn thiện và mở rộng chức năng của hệ thống đại học điện tử nhằm hỗ trợ toàn diện cho công tác quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học, từ khâu lập kế hoạch, triển khai đến theo dõi và đánh giá kết quả. Rà soát và cập nhật quy định về nghiên cứu khoa học của người học theo các văn bản cập nhật và còn hiệu lực. Tổng kết, đánh giá việc sử dụng ý kiến phản hồi của các bên liên quan để rút ra các bài học cho cải tiến chất lượng.

Hội đồng đề nghị Trường, Khoa duy trì và phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và của Hội đồng về việc cải tiến chất lượng. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Trường, Khoa cần xây dựng và triển khai kế hoạch hành động cụ thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cơ quan quản lý và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định./.

